

Sổ tay học sinh, sinh viên được phát hành vào đầu mỗi khoá học nhằm giúp học sinh, sinh viên mới nhập học tìm hiểu hoạt động đào tạo của Nhà trường và chủ động trong xây dựng kế hoạch học tập.

Nội dung sổ tay là một số nội dung cơ bản về quy chế đào tạo, khảo thí, công tác học sinh, sinh viên, quy định về chính sách dành cho người học, thông tin về các dịch vụ tiện ích mà học sinh, sinh viên được thụ hưởng liên quan đến việc học tập và các hoạt động khác trong suốt thời gian học tại Nhà trường. Bên cạnh đó, sổ tay còn để học sinh, sinh viên ghi chép những nội dung khi tham gia các buổi họp lớp, họp khoá, sinh hoạt câu lạc bộ hay những điều cần ghi nhớ trong hoạt động học tập... Việc tuân thủ các quy định và hiểu biết về các chế độ chính sách giúp học sinh, sinh viên học tập tốt và đảm bảo những quyền lợi chính đáng của mình.

Họ và tên: _____

Lớp: _____

Mã SV: _____

Số điện thoại: _____

PHẦN I:

GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT VỀ TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HÓA

Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá tiền thân là Trường Y sỹ Thanh Hóa được thành lập theo Quyết định số 544/QĐ-YT ngày 8/9/1960 của Bộ trưởng Bộ Y tế trực thuộc Bộ Y tế, đặt tại địa bàn xóm Tân An, thị xã Thanh Hóa. Đầu thập niên 80, do nhu cầu ngày một cao về nguồn nhân lực y tế để chăm sóc sức khỏe nhân dân, năm 1981 Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Tô Hữu ban hành Quyết định số 62- CP Thành lập Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa. Đây là một trong những trường cao đẳng y tế đầu tiên của cả nước, đánh dấu mốc son chói lọi trong lịch sử phát triển của sự nghiệp Y tế tỉnh Thanh Hóa.

Trong công cuộc đổi mới đất nước, để đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng của nhân dân Thanh Hóa về đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, ngày 24/09/1997 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 797/QĐ-TTg thành lập Trường Đại học Hồng Đức, Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa trở thành khoa Y của Đại học Hồng Đức. Sau 07 năm trong Trường Đại học Hồng Đức, để tạo thuận lợi cho sự phát triển chuyên sâu về đào tạo cán bộ Y tế và đứng trước nhu cầu về nhân lực Y tế trong tỉnh ngày càng cấp thiết, ngày 11/05/2004, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký Quyết định số 2360/QĐ - BGD tái thành lập Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá.

Năm 2020, Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá đã long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 60 năm thành lập trường. Đây là một sự kiện trọng đại không chỉ đối với Nhà trường nói riêng mà còn là niềm tự hào của nhân dân tỉnh Thanh Hoá nói chung. Nhà trường đã khẳng định được thương hiệu, uy tín cũng như chất lượng đào tạo trong hệ thống các trường y – dược của cả nước, là động lực tinh thần để thầy và trò Nhà trường tiếp tục phấn đấu trên những chặng đường tiếp theo.

Trải qua hơn 60 năm xây dựng và phát triển, tập thể cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên Nhà trường đã ra sức thi đua, nỗ lực phấn

đầu, đồng tâm, hợp lực, vượt lên gian khó, phát huy trí sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Với những thành tích đã đạt, Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa được nhận nhiều phần thưởng cao quý như Huân chương Lao động Hạng Ba, Huân chương lao động Hạng Hai, Huân chương Lao động hạng Nhất và nhiều phần thưởng cao quý khác.



**HUÂN CHƯƠNG
LAO ĐỘNG
HẠNG NHẤT
NĂM 2010**



**HUÂN CHƯƠNG
LAO ĐỘNG HẠNG
NHÌ NĂM 1995**



**HUÂN CHƯƠNG LAO
ĐỘNG HẠNG BA
NĂM 1988**

- Sứ mệnh của Nhà trường là đào tạo cán bộ y tế có chất lượng cao; là trung tâm nghiên cứu ứng dụng khoa học - kỹ thuật đáp ứng nguồn nhân lực cho ngành y tế và cộng đồng về chăm sóc sức khỏe nhân dân Thanh Hoá và các tỉnh lân cận phía Bắc Miền Trung.

- Tầm nhìn của Nhà trường: Phần đầu trở thành Trường Đại học kỹ thuật Y Dược trong hệ thống các Trường Đại học Y Dược Việt Nam phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Giá trị cốt lõi: Uy tín – Chất lượng – Đoàn kết – Đột phá – Sáng tạo – Phát triển bền vững.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG



Tổng Cục trưởng TCGDNN – Bộ LĐ-TB & XH Trương Anh Dũng tặng hoa chúc mừng nhân dịp kỷ niệm 60 năm thành lập Trường



Hoạt động tập thể của Đoàn Thanh niên chào mừng kỷ niệm 60 năm thành lập Trường



Một giờ học thực hành chuyên ngành phục hình răng



Sinh viên năm cuối tham gia phỏng vấn tại Ngày hội tư vấn, giới thiệu việc làm do Nhà trường tổ chức



HSSV tra cứu tài liệu tại Trung tâm Thông tin thư viện



ThS.BS. Mai Văn Bảy – Bí thư Đảng uỷ, Hiệu trưởng trao bằng tốt nghiệp cho sinh viên

PHẦN II

CƠ CẤU TỔ CHỨC TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HOÁ

I. Đảng ủy – Ban Giám Hiệu

1. Bí thư Đảng ủy - Hiệu trưởng: ThS.BS. Mai Văn Bảy

Điện thoại: (037) 3.952.513. Di động: 0912.189.188

2. Phó Bí thư Đảng uỷ - Phó Hiệu trưởng: ThS.DSCKI. Hoàng Linh

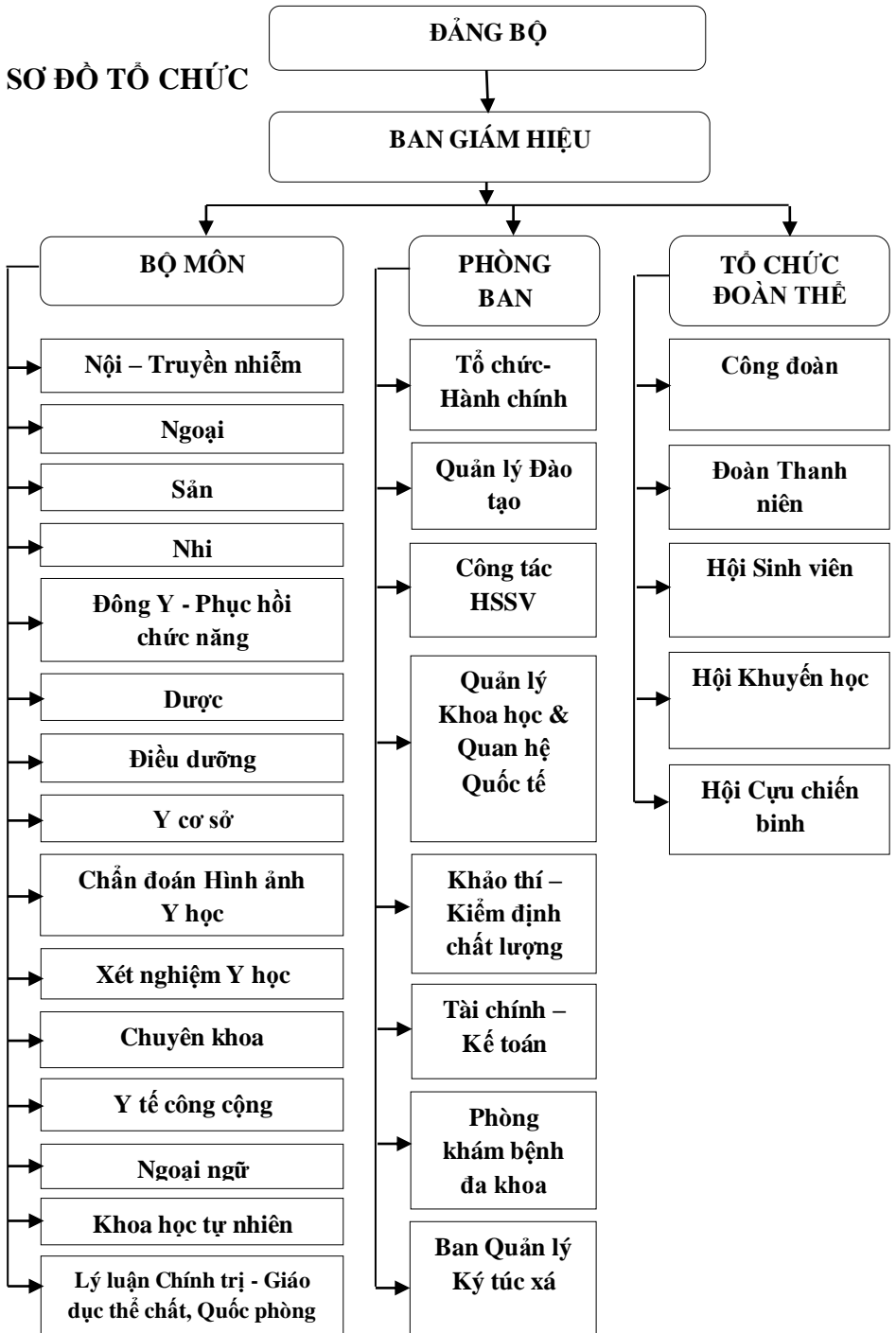
Di động: 0913.014.120

3. Phó Hiệu trưởng: TTƯT.ThS. BSCCKII. Lê Thị Hường

Điện thoại: (037) 6.251.337. Di động: 0912.603.939

II. Sơ đồ tổ chức bộ máy Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



PHẦN III

MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ ĐÀO TẠO, KHẢO THÍ

(Thực hiện theo Quyết định số: 985 /QĐ-CĐYT, ngày 11/11/2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa)

1. Quy định chung

Hình thức đào tạo theo tín chỉ. Người học tích lũy đủ các tín chỉ được quy định trong chương trình của ngành, nghề học thì được xét cấp bằng tốt nghiệp.

Thời gian tối đa để người học hoàn thành chương trình được tính từ thời điểm bắt đầu học môn học thứ nhất đến khi hoàn thành môn học cuối cùng của chương trình; không vượt quá hai lần thời gian thiết kế cho chương trình từ hai đến ba năm học, không vượt quá ba lần thời gian thiết kế cho chương trình từ một đến dưới hai năm học;

Người học cùng lúc hai chương trình, thời gian tối đa để hoàn thành hai chương trình bằng thời gian tối đa lớn nhất để hoàn thành một trong hai chương trình và được tính từ khi bắt đầu học chương trình thứ nhất. Điều kiện học cùng lúc hai chương trình được quy định cụ thể trong quy chế đào tạo.

2. Tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ

2.1. Kiểm tra thường xuyên do giáo viên giảng dạy môn học thực hiện tại thời điểm bất kỳ trong quá trình học theo từng môn học thông qua việc kiểm tra vấn đáp trong giờ học, kiểm tra viết với thời gian làm bài bằng hoặc dưới 30 phút, kiểm tra một số nội dung thực hành, thực tập, chấm điểm bài tập và các hình thức kiểm tra, đánh giá khác.

2.2. Kiểm tra định kỳ được quy định trong chương trình môn học; kiểm tra định kỳ có thể bằng hình thức kiểm tra viết từ 45 đến 60 phút, tiểu luận, làm bài thực hành, thực tập và các hình thức kiểm tra, đánh giá khác.

3. Tổ chức thi kết thúc môn học

3.1. Cuối mỗi học kỳ, Nhà trường tổ chức một kỳ thi chính và một kỳ thi phụ để thi kết thúc môn học; kỳ thi phụ được tổ chức cho người học chưa dự thi kết thúc môn học hoặc có môn học có điểm chưa đạt

yêu cầu ở kỳ thi chính; ngoài ra, Nhà trường có thể tổ chức thi kết thúc môn học vào thời điểm khác cho người học đủ điều kiện dự thi;

3.2. Hình thức thi kết thúc môn học có thể là thi viết, vấn đáp, trắc nghiệm, thực hành, tiểu luận, bảo vệ kết quả thực tập theo chuyên đề hoặc kết hợp giữa các hình thức trên;

3.3. Lịch thi của kỳ thi chính được thông báo trước kỳ thi ít nhất 04 tuần, lịch thi của kỳ thi phụ được thông báo trước kỳ thi ít nhất 01 tuần;

3.4. Thời gian ôn thi mỗi môn học tỷ lệ thuận với số giờ của môn học đó và bảo đảm ít nhất là 1/2 ngày ôn thi cho 15 giờ học lý thuyết trên lớp, 30 giờ học thực hành, thực tập;

3.5. Danh sách người học đủ điều kiện dự thi, không đủ điều kiện dự thi có nêu rõ lý do được công bố công khai trước ngày thi môn học ít nhất 05 ngày làm việc; danh sách phòng thi, địa điểm thi được công khai trước ngày thi kết thúc môn học từ 1-2 ngày làm việc;

3.6. Hiệu trưởng quy định cụ thể về tổ chức kiểm tra, kỳ thi kết thúc môn học.

4. Điều kiện và số lần dự thi kết thúc môn học, học và thi lại

4.1. Điều kiện dự thi kết thúc môn học

Người học được dự thi kết thúc môn học khi bảo đảm các điều kiện sau:

- Tham dự ít nhất 70% thời gian học lý thuyết và đầy đủ các bài học thực hành, thực tập và các yêu cầu của môn học được quy định trong chương trình môn học;

- Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10;

- Người học có giấy xác nhận khuyết tật theo quy định thì được Hiệu trưởng xem xét, quyết định ưu tiên điều kiện dự thi trên cơ sở người học đó phải bảo đảm điều kiện về điểm trung bình các điểm kiểm tra.

- Người học đã hoàn thành các nghĩa vụ bắt buộc với cơ sở đào tạo tính đến thời điểm thi (học phí, kinh phí đào tạo...).

4.2. Số lần dự thi kết thúc môn học

- Người học được dự thi kết thúc môn học lần thứ nhất, nếu điểm môn học chưa đạt yêu cầu thì được dự thi thêm 1 lần nữa ở kỳ thi khác do trường tổ chức;

- Người học vắng mặt ở lần thi nào mà không có lý do chính đáng thì vẫn tính số lần dự thi đó và phải nhận điểm 0 cho lần thi đó, trường hợp có lý do chính đáng thì không tính số lần dự thi và được Hiệu trưởng bố trí dự thi ở kỳ thi khác.

4.3. Học lại và thi lại

- Người học phải học và thi lại môn học chưa đạt yêu cầu nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Không đủ điều kiện dự thi;

+ Đã hết số lần dự thi kết thúc môn học nhưng điểm môn học chưa đạt yêu cầu.

+ Người học đạt điểm D, D⁺ tự nguyện làm đơn xin học và thi lại để cải thiện điểm tích lũy.

- Học lại được tổ chức trên cơ sở ghép HSSV của các lớp theo môn học tương ứng. HSSV có thể sắp xếp thời gian để học với khóa kế tiếp những môn học chưa đạt (nếu cùng ngành đào tạo hoặc khác ngành nhưng cùng chương trình chi tiết) với điều kiện thời gian học không ảnh hưởng đến việc học tập các môn học của học kỳ chính.

Sau khi thi kết thúc môn học lần thứ nhất, HSSV có thể đăng ký xin học lại để cải thiện điểm tích lũy nếu điểm tổng kết môn học đạt điểm D và D⁺. Nhà trường không tổ chức học cải thiện điểm đối với các môn học Giáo dục Thể chất, Giáo dục Quốc phòng, các môn học lâm sàng, thực hành và các môn học đã đạt từ điểm C trở lên.

Người học học cải thiện điểm môn nào thì phải huỷ kết quả học môn đó lần trước.

5. Cách tính điểm môn học, điểm trung bình chung học kỳ/năm học/khóa học và điểm trung bình chung tích lũy

5.1. Điểm môn học

- Điểm môn học bao gồm điểm trung bình các điểm kiểm tra có trọng số 0,4 và điểm thi kết thúc môn học có trọng số 0,6;

- Điểm trung bình điểm kiểm tra là trung bình cộng của các điểm kiểm tra thường xuyên, điểm kiểm tra định kỳ, trong đó, điểm kiểm tra thường xuyên tính hệ số 1, điểm kiểm tra định kỳ tính hệ số 2;

- Điểm môn học đạt yêu cầu khi có điểm đạt từ 4,0 trở lên (tính theo thang điểm 10).

5.2. Điểm trung bình chung học kỳ/năm học/khoá học và điểm trung bình chung tích lũy

- Điểm trung bình chung tích lũy là điểm trung bình của các môn học mà người học đã tích lũy được, tính từ đầu khoá học cho tới thời điểm được xem xét vào lúc kết thúc mỗi học kỳ;

- Điểm trung bình chung học kỳ/năm học/khoá học, điểm trung bình chung tích lũy bao gồm cả điểm môn học được bảo lưu, không bao gồm điểm môn học được miễn trừ và môn học điều kiện;

5.3. Điểm trung bình chung học kỳ, năm học, điểm trung bình chung tích lũy để xét học bổng, khen thưởng sau mỗi học kỳ, năm học hoặc khoá học được tính theo kết quả điểm thi kết thúc môn học lần thứ nhất; để xét điều chỉnh tiến độ học, buộc thôi học được tính theo kết quả lần thi kết thúc môn học có điểm cao nhất.

5.4. Môn học Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh là 2 môn học điều kiện; người học phải đạt kết quả điểm trung bình chung môn học từ 5,0 trở lên; kết quả đánh giá 2 môn học này không tính vào điểm trung bình chung học kỳ, năm học, điểm trung bình chung tích lũy, xếp loại tốt nghiệp nhưng là một trong các điều kiện để xét hoàn thành khối lượng học tập, xét điều kiện dự thi tốt nghiệp hoặc bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp và được ghi vào bảng điểm cấp kèm theo bằng tốt nghiệp.

6. Xếp hạng kết quả học tập học kỳ/năm học/tốt nghiệp

Sau mỗi học kỳ/ năm học/ khoá học, căn cứ vào khối lượng kiến thức, kỹ năng tích lũy người học được xếp hạng kỳ học/năm học/khoá đào tạo.

6.1. Xếp loại kết quả học tập của người học theo được căn cứ vào điểm trung bình chung tích lũy trong học kỳ đó theo thang điểm 4, cụ thể:

- Loại xuất sắc: điểm trung bình chung tích lũy từ 3,60 đến 4,00;
- Loại giỏi: điểm trung bình chung tích lũy từ 3,20 đến 3,59;
- Loại khá: điểm trung bình chung tích lũy từ 2,50 đến 3,19;
- Loại trung bình: điểm trung bình chung tích lũy từ 2,00 đến 2,49;
- Loại yếu: điểm trung bình chung tích lũy thấp hơn 2,00.

6.2. Người học có điểm đạt loại giỏi trở lên bị hạ xuống một mức xếp loại nếu: Bị nhà trường kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên hoặc Có một môn học trở lên trong học kỳ/năm học/khoá học phải thi lại.

7. Cảnh báo kết quả học tập, buộc thôi học

7.1. Cảnh báo kết quả học tập được thực hiện theo từng học kỳ, iệc cảnh báo kết quả học tập của người học được dựa trên các điều kiện sau:

- Điểm trung bình chung tích lũy đạt dưới 1,20 đối với người học năm thứ nhất, dưới 1,40 đối với người học năm thứ hai, dưới 1,60 đối với người học năm thứ ba;

- Điểm trung bình chung học kỳ đạt dưới 0,80 đối với học kỳ đầu của khóa học, dưới 1,00 đối với các học kỳ tiếp theo;

- Tổng số tín chỉ của các môn học bị điểm F còn tồn đọng tính từ đầu khóa học đến thời điểm xét vượt quá 24 tín chỉ;

- Người học bị cảnh báo kết quả học tập khi có 2 trong 3 điều kiện trên và số lần cảnh báo kết quả học tập không vượt quá 2 lần.

7.2. Sau mỗi học kỳ, người học bị buộc thôi học nếu thuộc một trong những trường hợp sau đây:

- Có số lần cảnh báo kết quả học tập vượt quá 2 lần;
- Đã hết quỹ thời gian tối đa để hoàn thành chương trình;
- Bị kỷ luật ở mức buộc thôi học.

8. Thực tập tốt nghiệp và điều kiện tốt nghiệp

- Người học đủ điều kiện đi thực tập tốt nghiệp khi tất cả các môn học trong chương trình đào tạo đạt 4.0 trở lên theo thang điểm 10.

- Người học được công nhận tốt nghiệp khi: Tích lũy đủ số tín chỉ quy định cho chương trình; Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học theo thang điểm 4 đạt từ 2,00 trở lên;

*HƯỚNG DẪN TRA CỨU THÔNG TIN TRÊN WEBSITE CỦA TRƯỜNG

1. CÁCH XEM THỜI KHÓA BIỂU (LỊCH HỌC, LỊCH THI) TRÊN TRANG WEB NHÀ TRƯỜNG

BƯỚC 1: Truy cập vào địa chỉ: **cyt.edu.vn**

BƯỚC 2: Chọn mục “thời khóa biểu” theo hình mũi tên



BƯỚC 3: Vào mục “Kế hoạch học tập, kế hoạch bộ môn tuần...” chọn “Xem chi tiết”.

BƯỚC 4: Chọn file TKB tuần...

2. CÁCH TRA CỨU ĐIỂM THI TRÊN TRANG WEB NHÀ TRƯỜNG:

BƯỚC 1: Truy cập vào địa chỉ: **cyt.edu.vn**

BƯỚC 2: Chọn mục “xem điểm” theo hình mũi tên

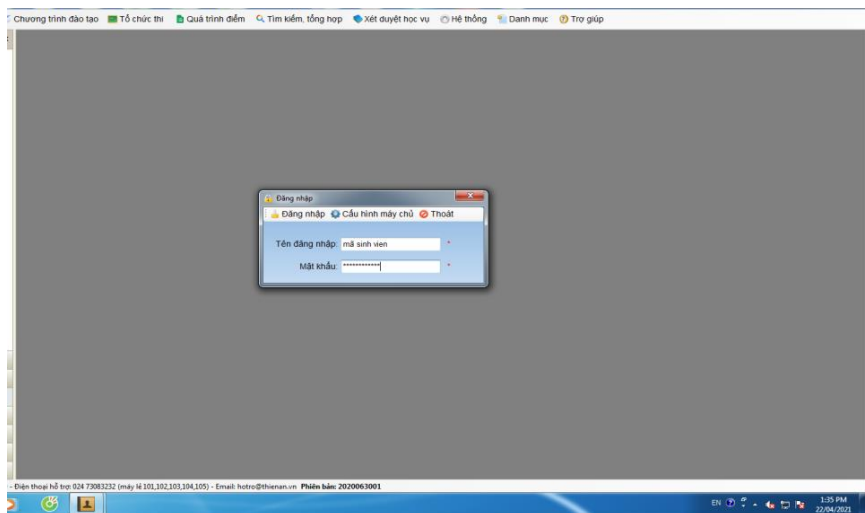


BƯỚC3: Đăng nhập vào mục “tên đăng nhập”:

Tên đăng nhập: **Mặc định là mã sinh viên**

Mật khẩu: **Ban đầu là mã sinh viên hoặc ngày tháng năm sinh**

Ghi chú: học sinh, sinh viên có thể tự thay đổi thông tin này



3. CÁCH TRA CỨU PHẦN MỀM QUẢN LÝ LÂM SÀNG:

BƯỚC1: Truy cập vào địa chỉ: **cyt.edu.vn**

BƯỚC2: Chọn mục “QUẢN LÝ LÂM SÀNG – THỰC HÀNH” theo hình mũi tên

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HÓA

TRANG CHỦ | GIỚI THIỆU | BỘ MÔN | PHÒNG KHÁM | PHÒNG BAN | XEM ĐIỂM | THỜI KHÓA BIỂU | LỊCH TUẦN

THÔNG BÁO VỀ VIỆC THỰC HIỆN GIỜ LÀM VIỆC MÙA HÈ

KHAI BÁO Y TẾ
TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HÓA

Cập nhật mới nhất
1900-5098 hoặc 1900-3228
QUẢN LÝ LÂM SÀNG - THỰC HÀNH

60 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN	TUYỂN SINH	ĐOÀN THANH NIÊN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HÓA CHÀO ĐÓN CÁC LỚP HỌC SINH – SINH VIÊN VỆ THĂM TRƯỜNG	TUYỂN SINH NGÀNH TRUNG CẤP Y SỸ NĂM 2021	MỪNG NĂM MỚI BUNPRIMAY CỦA NƯỚC CHHONG LÃO
TRÍ AN CỤU CÁN BỘ, GIÁO VIÊN NHÂN DÂN DỊP KỶ NIỆM 60 NĂM THÀNH LẬP TRƯỜNG	TUYỂN SINH NGÀNH Y SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN NĂM 2021	TUỔI TRẺ TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HÓA ÔN LẠI TRUYỀN THỐNG 90 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH (26/3/1931 - 26/3/2021)
Tuổi trẻ Trường Cao đẳng Y Tế Thanh Hóa dâng hương tri ân 32 học sinh Trường Cao đẳng Y Tế Thanh Hóa hy sinh tại Nam Ngạn – Hàm Rồng nhân dịp kỷ niệm 60 năm thành lập Trường (1960-2020)	TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HÓA TUYỂN SINH NGÀNH CAO ĐẲNG HỒ SINH NĂM 2021	TRẦN THỊ THƯƠNG – SINH VIÊN TRUYỀN NGUYÊN LỬA HOẠT ĐỘNG ĐOÀN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HÓA
HỘI THAO CHÀO MỪNG KỶ NIỆM NGÀY THÀNH LẬP TRƯỜNG	TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HÓA TUYỂN SINH NGÀNH DƯỢC NĂM 2021	CẦU LẠC BỘ TRUYỀN THỐNG (CYT News) - LƯỢNG GIỚI MỜI CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HÓA
SỰ KIẾN CHỨC MỪNG CỦA HỘI HỮU TRƯỞNG NHÂN DỊP KỶ	TUYỂN SINH NGÀNH KỸ THUẬT PHỤC HÍNH RĂNG NĂM 2021	HỘI NGHỊ KIẾN TOÀN HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HÓA

Chat công nghệ trường

BƯỚC 3: Đăng nhập vào mục “tên đăng nhập”

Tên đăng nhập: **Mặc định là mã sinh viên**

Mật khẩu: **Ban đầu là mã sinh viên (Viết hoa)**

Ghi chú: học sinh, sinh viên có thể tự thay đổi thông tin này

PHẦN IV: MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN

(Thực hiện theo Quyết định số: 358/QĐ-CDYT ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa)

I. Quyền và những việc học sinh, sinh viên không được làm

1. Quyền của học sinh, sinh viên

- Được tôn trọng và đối xử bình đẳng, được Nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện, về chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến học HSSV.

- Được tạo điều kiện trong học tập và rèn luyện, bao gồm:

+ Được đánh giá, nhận xét về chất lượng đào tạo của Nhà trường.

+ Được sử dụng thư viện, các trang thiết bị, phương tiện của Nhà trường phục vụ cho các hoạt động học tập và rèn luyện.

+ Được đảm bảo các điều kiện về an toàn, vệ sinh lao động.

+ Được tham gia nghiên cứu khoa học, thi HSSV giỏi nghề và các cuộc thi dành cho HSSV khác.

+ Được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam...

+ Được xét tiếp nhận vào Ký túc xá theo quy định, được thực hiện các chế độ chăm sóc y tế theo quy định hiện hành của Nhà nước.

+ Được khen thưởng, được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên, được hưởng các chế độ khác theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và các quy định của pháp luật.

2. Những việc học sinh, sinh viên không được làm

- Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể đối với cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên khác trong Nhà trường.

- Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra, làm giả hồ sơ để hưởng các chế độ.

- Tự ý nghỉ học khi chưa có sự đồng ý của Nhà trường.

- Sử dụng các chất kích thích như hút thuốc, uống rượu bia, tham gia các tệ nạn xã hội và các hình thức cấm khác theo quy định của pháp luật.

- Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung không lành mạnh, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng xã hội.

II. Đánh giá kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện của HSSV được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Kết quả rèn luyện được phân thành 05 loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu. Cụ thể:

- a) Loại xuất sắc: Từ 90 điểm trở lên.
- b) Loại tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm.
- c) Loại khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm.
- d) Loại trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm.
- đ) Loại yếu: Dưới 50 điểm.

III. Khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên

1. Khen thưởng

a) Khen thưởng đột xuất đối với học sinh, sinh viên:

- Đạt giải trong các cuộc thi dành cho học sinh, sinh viên.
- Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các hoạt động tình nguyện, xung kích.
- Có các thành tích đặc biệt khác.

b) Khen thưởng định kỳ

- Danh hiệu cá nhân gồm 03 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc. Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu cá nhân như sau:

+ Đạt danh hiệu HSSV Khá, nếu xếp loại học tập và rèn luyện từ Khá trở lên.

+ Đạt danh hiệu HSSV Giỏi, nếu xếp loại học tập từ Giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện Tốt trở lên.

+ Đạt danh hiệu HSSV Xuất sắc, nếu xếp loại học tập Xuất sắc và rèn luyện Xuất sắc.

- Danh hiệu tập thể lớp gồm 02 loại: Lớp học sinh, sinh viên Tiên tiến và Lớp học sinh, sinh viên Xuất sắc.

+ Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu Lớp học sinh, sinh viên Tiên tiến: Không có HSSV vi phạm một trong những quy định tại Điều 5 của Quy chế Công tác học sinh, sinh viên, có 15% HSSV có kết quả học tập đạt loại giỏi trở lên, có 40% HSSV có kết quả rèn luyện đạt loại tốt trở lên và không có học sinh, sinh viên vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên. Hàng tháng có tổ chức 01 buổi sinh hoạt lớp trở lên.

+ Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu Lớp học sinh, sinh viên Xuất sắc: Không có HSSV vi phạm một trong những quy định tại Điều 5 của Quy chế Công tác học sinh, sinh viên, có 20% HSSV có kết quả học tập đạt loại giỏi trở lên, trong đó có ít nhất 02 HSSV đạt kết quả học tập loại Xuất sắc. Có 40% HSSV có kết quả đánh giá rèn luyện đạt loại tốt trở lên, trong đó có ít nhất 02 HSSV đạt kết quả rèn luyện loại Xuất sắc và không có HSSV vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên. Hàng tháng có tổ chức 01 buổi sinh hoạt lớp trở lên.

2. Kỷ luật đối với HSSV

a) Khiển trách: Áp dụng đối với HSSV có hành vi vi phạm lần đầu, mức độ vi phạm nhẹ.

b) Cảnh cáo: Áp dụng đối với HSSV đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng.

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: Đối với HSSV đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi HSSV không được làm.

d) Buộc thôi học: Áp dụng đối với HSSV đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm rất nghiêm trọng, hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi HSSV không được làm, gây ảnh hưởng xấu đến nhà trường và xã hội, vi phạm pháp luật bị xử phạt tù (kể cả trường hợp được hưởng án treo).

IV. Một số quy định về công tác quản lý nội - ngoại trú

1. Đối với học sinh, sinh viên nội trú

a) Quyền của sinh viên nội trú

- Được sử dụng các trang thiết bị trong Ký túc xá (KTX) theo hợp đồng nội trú đã ký với Ban quản lý KTX để phục vụ học tập và sinh hoạt;

- Được tham gia các hoạt động phục vụ đời sống văn hoá, tinh thần do nhà trường tổ chức trong KTX;

- Được đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong KTX;

- Được kiến nghị với Ban quản lý KTX và Nhà trường các giải pháp để góp phần xây dựng KTX văn minh, sạch đẹp, an toàn; được đề đạt nguyện vọng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của HSSV trong KTX.

b) Nghĩa vụ của sinh viên nội trú

- Đối với HSSV là người nước ngoài nhập học vào trường phải ở trong KTX để Nhà trường quản lý;

- Đối với HSSV là người Việt Nam có nguyện vọng vào ở KTX hay chuyển ra ở ngoại trú phải làm đơn nộp cho Ban quản lý KTX xem xét giải quyết;

- Chấp hành nghiêm các quy định của KTX về việc tiếp khách trong phòng ở, giờ tự học, tổ chức các sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao không gây ảnh hưởng đến việc học tập, sinh hoạt của HSSV khác trong phòng ở và khu KTX. Đoàn kết thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa trong khu nội trú;

- Tiết kiệm điện, nước, phòng chống cháy nổ, có ý thức giữ gìn và bảo vệ tài sản chung trong khu KTX;

- Nộp đủ và đúng hạn phí nội trú theo quy định;

- Nếu làm hư hỏng, mất mát tài sản của khu KTX phải bồi thường theo quy định của Ban quản lý KTX;

c) Các hành vi sinh viên nội trú không được làm

- Cải tạo phòng, thay đổi hoặc tự ý di chuyển trang thiết bị trong phòng ở; làm ảnh hưởng vệ sinh môi trường, viết vẽ, che chắn làm mất mỹ quan trong phòng ở và khu sinh hoạt chung của KTX;

- Gây mất trật tự, an ninh ảnh hưởng đến khu nội trú;

- Tự ý đưa người lạ vào phòng ở của KTX khi chưa được phép của Ban quản lý KTX;

- Sản xuất, tàng trữ, sử dụng, buôn bán, vận chuyển, phát tán các loại vũ khí, chất gây cháy, gây nổ, hóa chất độc hại, ma túy và các chế phẩm của ma túy, các tài liệu, ấn phẩm, phim ảnh, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức hoặc tham gia đánh bạc, mại dâm dưới mọi hình thức;

- Tự ý phát tán, truyền bá các tài liệu, ấn phẩm dưới mọi hình thức liên quan đến Tôn giáo chưa được các cơ quan chức năng hoặc Nhà trường cho phép;

- Nghiêm cấm nấu ăn, đun nấu trong phòng ở;

2. Đối với học sinh, sinh viên ngoại trú

a) Quyền của sinh viên ngoại trú

- Được hưởng các quyền công dân cư trú trên địa bàn;

- Được chủ cơ sở cho thuê trọ đăng ký tạm trú với công an phường;

- Được quyền khiếu nại, đề đạt nguyện vọng chính đáng của mình đến chính quyền địa phương, Hiệu trưởng Nhà trường về những vấn đề có liên quan đến công tác HSSV ngoại trú.

b) Nghĩa vụ của sinh viên ngoại trú

- Chậm nhất 15 ngày sau khi đã đăng ký tạm trú HSSV phải báo cáo với nhà trường về địa chỉ ngoại trú của mình: họ tên chủ nhà trọ, số nhà, đường phố (thôn, xóm), phường, điện thoại liên hệ;

- HSSV có trách nhiệm thực hiện đúng các điều khoản trong hợp đồng với chủ nhà trọ;

- Khi thay đổi chỗ ở ngoại trú mới, HSSV phải yêu cầu chủ nhà trọ mới làm lại thủ tục đăng ký tạm trú với công an phường và phải báo cáo với nhà trường về địa chỉ ngoại trú mới của mình;

- Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm, các tệ nạn xã hội và các hoạt động khác do địa phương tổ chức;

c) Các hành vi sinh viên ngoại trú không được làm

- Sản xuất, sử dụng, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ các chất ma túy, các loại vũ khí, chất nổ, chất gây cháy, chất độc hại; Tham gia các hoạt động đánh bạc, mại dâm dưới mọi hình thức và đua xe trái phép;

- Tàng trữ, lưu hành, sử dụng hoặc truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy, kích động bạo lực, các tài liệu có nội dung phản động;

- Gây ồn ào, mất trật tự và các hành vi thiếu văn hóa khác; gây gỗ, kích động đánh nhau; tổ chức băng nhóm, bè phái, tụ tập gây rối trật tự, trị an; gây ô nhiễm môi trường nơi đang ở;

- Truyền đạo trái phép, truyền bá mê tín, hủ tục;

PHẦN V:
CÁC QUY ĐỊNH VỀ HỌC BỔNG, CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI
VỚI HSSV

I. Học bổng khuyến khích học tập (HBKKHT):

(Thực hiện theo hướng dẫn số: 238/HD-CDYT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa)

1. Nguyên tắc xét, cấp HBKKHT

- HBKKHT được trích 8% từ nguồn thu học phí theo phê duyệt của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá, được xét theo từng khoá học, ngành học theo nguyên tắc lấy từ cao xuống đến khi hết quỹ HBKKHT.

- Chỉ tính điểm thi, kiểm tra hết học phần lần thứ nhất, trong đó không có điểm thi và điểm kiểm tra hết học phần dưới 5,0 (theo thang điểm 10).

- HBKKHT được cấp theo từng học kỳ (05 tháng).

2. Các mức và điều kiện xét cấp HBKKHT

a) *Loại khá:* Có điểm trung bình chung học tập (TBCHT) đạt loại khá trở lên và kết quả rèn luyện đạt loại khá trở lên.

b) *Loại giỏi:* Có điểm TBCHT đạt loại giỏi trở lên và kết quả rèn luyện đạt loại tốt trở lên.

c) *Loại xuất sắc:* Có điểm TBCHT đạt loại xuất sắc và kết quả rèn luyện đạt loại xuất sắc.

II. Chế độ miễn giảm học phí

(Thực hiện theo Nghị quyết số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 03 năm 2016 của Liên Bộ Bộ GD&ĐT - Bộ Tài chính - Bộ LĐ-TB&XH).

a) Đối tượng được miễn 100% học phí

Học sinh, sinh viên được miễn học phí nếu là:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Thương binh; Người hưởng chính sách như thương binh;

- Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; con của liệt sỹ; con của

thương binh; con của người hưởng chính sách như thương binh; con của bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

- HSSV bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo.

- HSSV không quá 22 tuổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Cụ thể:

+ Bị bỏ rơi chưa có người nhận làm con nuôi;

+ Mồ côi cả cha và mẹ;

+ Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại mất tích theo quy định của pháp luật;

+ Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội;

+ Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;

+ Cả cha và mẹ mất tích theo quy định của pháp luật;

+ Cả cha và mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội;

+ Cả cha và mẹ đang chấp hành án phạt tù hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;

+ Cha hoặc mẹ mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội;

+ Cha hoặc mẹ mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang chấp hành án phạt tù hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;

+ Cha hoặc mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- HSSV là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- HSSV là người dân tộc thiểu số **rất ít người** ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn (*Người dân tộc thiểu số rất ít người bao gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, BRâu, Ô Đu*)

b) Đối tượng được giảm 70% học phí:

HSSV là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

c) Đối tượng được giảm 50% học phí:

HSSV là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

d) Thủ tục hồ sơ

- Đơn xin miễn, giảm học phí (mẫu của trường).
- Bản sao giấy khai sinh.
- Bản sao Sổ hộ khẩu
- Giấy chứng nhận thuộc các đối tượng chính sách do cấp có thẩm quyền cấp.

III. Chính sách nội trú (Học bổng chính sách)

(Thực hiện theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015; Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017; Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ).

1. Đối tượng được hưởng:

- HSSV là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo, người khuyết tật.

- HSSV tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú.
- HSSV là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo.

2. Mức hỗ trợ

2.2.1. Mức học bổng chính sách:

- 100% mức lương sơ sỡ/ tháng đối với HSSV người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật;
- 80% mức lương sơ sỡ/ tháng đối với HSSV tốt nghiệp trường PTDT Nội trú; HSSV người dân tộc Kinh là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo;
- 60% mức lương sơ sỡ/tháng đối với HSSV người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo;
- Số tháng được hưởng: 12 tháng/năm học/HSSV;
- Số năm được hưởng: theo thời gian đào tạo chính thức.

2.2.2. Các khoản hỗ trợ khác:

- Hỗ trợ một lần số tiền 1.000.000 đồng/khóa đào tạo để mua đồ dùng cá nhân như: chăn cá nhân, áo ấm (nếu cần), màn cá nhân...
- Hỗ trợ 150.000 đồng cho HSSV ở lại trường trong dịp tết Nguyên đán.
- Mỗi HSSV được hỗ trợ mỗi năm một lần tiền đi lại từ nơi học về gia đình và ngược lại:
 - + Mức 300.000 đồng/năm đối với HSSV ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;
 - + Mức 200.000 đồng/năm đối với các đối tượng còn lại.

3. Thủ tục hồ sơ

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (*theo mẫu*).
- Bản sao công chứng: giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo từng năm do UBND xã, phường, thị trấn cấp.

- Bản sao công chứng giấy khai sinh, bản sao sổ hộ khẩu.

IV. Trợ cấp xã hội

(Thực hiện theo Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 1997; Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ).

1. Đối tượng được hưởng

- HSSV là người dân tộc ít người hiện đang sinh sống ở vùng cao, thời gian sinh sống ít nhất từ 3 năm trở lên (tính đến thời điểm nhập học tại trường).

- HSSV mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa (không có người đỡ đầu, không có người chu cấp thường xuyên).

- HSSV là người tàn tật bị mất sức lao động từ 41% trở lên do tàn tật được Hội đồng giám định y khoa có thẩm quyền xác định, có khó khăn về kinh tế.

- HSSV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó trong học tập.

2. Mức hưởng và Thủ tục hồ sơ

TT	Đối tượng	Mức hưởng (đ/tháng)	Hồ sơ cần phải nộp
1	HSSV là người dân tộc ít người thường trú trên 3 năm tại vùng cao.	140.000	- Đơn xin hưởng Trợ cấp xã hội (theo mẫu). - Bản sao giấy khai sinh. - Bản sao sổ hộ khẩu.
2	HSSV mồ côi cả cha lẫn mẹ và không nơi nương tựa.	100.000	- Đơn xin hưởng Trợ cấp xã hội (theo mẫu).. - Bản sao Giấy chứng tử của cha và mẹ. - Bản sao Giấy khai sinh
3	HSSV tàn tật bị suy giảm khả năng lao động từ 41% trở lên.	100.000	- Đơn xin hưởng Trợ cấp xã hội (theo mẫu).. - Biên bản giám định khả năng lao động do Hội đồng giám định y

			khoa tỉnh (TP) cấp.
4	HSSV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế (Là con Hộ nghèo)	100.000	- Đơn xin hưởng Trợ cấp xã hội (theo mẫu). - Giấy chứng nhận Hộ nghèo do UBND cấp xã cấp

V. Hỗ trợ chi phí học tập

(Thực hiện theo QĐ số: 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ; TTLT số: 35/2014/TTLT -BGDDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của liên bộ BGDDĐT-BTC).

1. Đối tượng

Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Nhà nước trúng tuyển theo hình thức xét tuyển kết quả thi THPT Quốc gia.

2. Mức hỗ trợ

Mức hỗ trợ chi phí học tập bằng 60% mức lương tối thiểu chung và được hưởng không quá 10 tháng/năm học/sinh viên.

3. Thủ tục hồ sơ:

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu).
- Bản sao công chứng giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo từng năm do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp.
- Bản sao công chứng phiếu báo điểm thi THPT Quốc gia.
- Bản sao công chứng giấy khai sinh.

PHẦN VI: TRUNG TÂM THÔNG TIN - THƯ VIỆN

1. Giới thiệu:

Thư viện có địa điểm tại tầng 4 khu giảng đường nhà C1, với không gian thoáng mát, Thư viện nhà trường đã được đầu tư về cơ sở vật chất, kết nối hệ thống mạng, trang bị máy tính phục vụ nhu cầu học tập của Cán bộ giáo viên, HSSV. Tổng số đầu sách và tập bài giảng hiện có của Thư viện là trên 1200 đầu sách, với 60.738 bản. Tài liệu tra cứu là 1.984 đầu sách với 5.900 bản.

Hàng năm Thư viện được bổ sung từ 3000 đến 4000 cuốn tài liệu. Thư viện mở cửa vào tất cả các ngày trong tuần. Với nguồn tài liệu phong phú, đa dạng đã đáp ứng được nhu cầu học tập, nghiên cứu khoa học của Cán bộ giáo viên, HSSV trong trường.

2. Nội quy của Thư viện:

- HSSV đến mượn, đọc, trả tài liệu phải xuất trình Thẻ HSSV.
- Phải bảo quản cẩn thận tài liệu nếu hư hỏng, bản và thất lạc thì phải bồi thường theo đúng quy định.
- HSSV mượn tài liệu theo thời khóa biểu từng môn học, trả khi kết thúc môn.
- Giữ trật tự, bảo vệ cơ sở vật chất và giữ gìn vệ sinh chung.
- Mọi vi phạm đều bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

PHẦN VII: GIỚI THIỆU VỀ ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH – HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HÓA

I. ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HOÁ

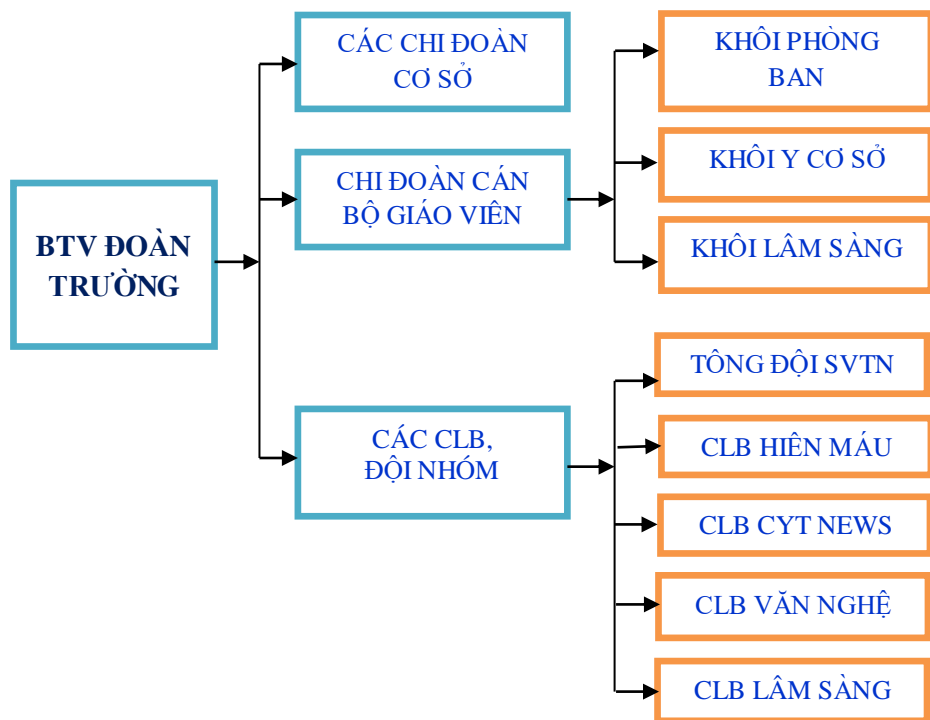
1. Giới thiệu: Đoàn Thanh niên Nhà trường có hơn 40 chi đoàn cơ sở, 26 Câu lạc bộ, đội - nhóm trực thuộc luôn tạo ra một môi trường rèn luyện để sinh viên phát triển toàn diện phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, kỹ năng xã hội. Đồng thời, Đoàn trường cùng đồng hành với HSSV nâng cao kiến thức chuyên ngành qua các sân chơi học thuật, gắn liền với việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho HSSV. Đoàn trường luôn tìm tòi và xây dựng những hoạt động mới, sáng tạo, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của HSSV, là cầu nối vững chắc cho các bạn HSSV với các đơn vị trong và ngoài trường, giúp HSSV tìm tòi và phát huy năng lực bản thân, tự do lựa chọn và hoàn thiện cá nhân mình.

Trải qua hơn 60 năm cùng với lịch sử xây dựng và phát triển của Nhà trường, Đoàn trường đã đạt được những thành tích xuất sắc và nhiều danh hiệu cao quý. Liên tục trong nhiều năm, Đoàn trường luôn được các cấp Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh



và Tỉnh Đoàn Thanh Hoá tặng bằng khen và cờ thi đua dành cho đơn vị Đoàn xuất sắc. Đặc biệt, năm 2016 Đoàn trường đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen dành cho đơn vị Đoàn tiêu biểu giai đoạn 2011-2016, tiếp tục là lá cờ đầu trong Công tác Đoàn và phong trào thanh niên của tỉnh Thanh Hóa.

2. Cơ cấu tổ chức



II. HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HOÁ

1. Giới thiệu



Hội Sinh viên Việt Nam Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa được thành lập vào ngày 17/10/2011 và đã trải qua 5 kỳ Đại hội. Đến nay, Hội sinh viên trường đã tập hợp 42 Chi hội với sự điều hành hoạt động của Ban Chấp hành

Hội Sinh viên trường, gồm 14 đồng chí (trong đó 5 đồng chí là Ủy viên Ban thư ký và 09 đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành). Hội sinh viên trường đã cụ thể hoá những hướng dẫn của Hội sinh viên cấp trên, xây dựng kế hoạch và tìm những giải pháp phù hợp với điều kiện của sinh viên trường để triển khai đến từng Chi hội, vận động sinh viên tham gia thi đua, ra sức học tập rèn luyện, nhằm đạt được danh hiệu “Sinh viên 5 tốt”.

2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội Sinh viên

Chức năng:

- Đoàn kết, tập hợp rộng rãi sinh viên toàn trường, cùng phấn đấu học tập, rèn luyện vì mục tiêu lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nâng cao tinh thần tự nguyện, tự giác cao trong sinh viên, cùng Đoàn TNCS Nhà trường xây dựng ngày càng vững mạnh hoạt động Hội và phong trào sinh viên.

- Tổ chức các hoạt động phong trào cho Hội viên, sinh viên toàn trường có cơ hội cống hiến mình cho xã hội. Đồng thời, góp phần giáo dục lý tưởng cách mạng, rèn luyện nhân cách cùng Nhà trường xây dựng tầng lớp sinh viên có tri thức cao, phục vụ cho công cuộc đổi mới phát triển đất nước.

Nhiệm vụ:

- Thực hiện đúng Điều lệ Hội sinh viên Việt Nam, Hội sinh viên trường đoàn kết, khuyến khích giúp đỡ Hội viên, Sinh viên trong học tập, rèn luyện nhằm hoàn thành nhiệm vụ người sinh viên, góp phần xây dựng Nhà trường vững mạnh;

- Giáo dục lý tưởng, đạo đức lối sống và ý thức pháp luật cho Sinh viên, xứng đáng là sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá;

- Phản ánh nhu cầu, nguyện vọng của Sinh viên đến Đoàn trường, Đảng ủy - Ban Giám hiệu, Hội sinh viên Tỉnh Thanh Hoá và Trung ương Hội sinh viên Việt Nam. Tổ chức các hoạt động thiết thực chăm lo đời sống vật chất tinh thần của Sinh viên;

- Phối hợp cùng Đoàn trường, Phòng, Ban chức năng của Nhà trường, các đơn vị có liên quan giải quyết các vấn đề nóng về công tác Hội và phong trào sinh viên.

MỤC LỤC

Trang

Phần I: Giới thiệu khái quát về Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá	2
Phần II: Cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá	7
Phần III: Một số nội dung cơ bản về đào tạo, khảo thí	9
1. Quy định chung	9
2. Tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ	9
3. Tổ chức thi kết thúc môn học	9
4. Điều kiện và số lần dự thi kết thúc môn học, học và thi lại	10
5. Cách tính điểm môn học, điểm trung bình chung học kỳ/năm học/khóa học và điểm trung bình chung tích lũy	11
6. Xếp hạng kết quả học tập học kỳ/năm học/tốt nghiệp	12
7. Cảnh báo kết quả học tập, buộc thôi học	13
8. Thực tập tốt nghiệp và điều kiện tốt nghiệp	13
Hướng dẫn tra cứu thông tin trên Website của Trường	14
Phần IV: Một số nội dung cơ bản về Công tác HSSV	17
I. Quyền và những việc học sinh, sinh viên không được làm	17
II. Đánh giá kết quả rèn luyện	18
III. Khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên	18
IV. Một số quy định về công tác quản lý nội - ngoại trú	20
1. Đối với học sinh, sinh viên nội trú	20
2. Đối với học sinh, sinh viên ngoại trú	21
Phần V: Các quy định về học bổng, chế độ chính sách đối với học sinh, sinh viên	23
I. Học bổng khuyến khích học tập (HBKKHT)	23
II. Chế độ miễn giảm học phí	23
III. Chính sách nội trú (Học bổng chính sách)	25
IV. Trợ cấp xã hội	27
V. Hỗ trợ chi phí học tập	28

Phần VI: Trung tâm Thông tin – Thư viện	29
Phần VII: Giới thiệu về Đoàn TNCS Hồ Chí Minh – Hội Sinh viên Việt Nam Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá	30
I. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá	30
II. Hội Sinh viên Việt Nam Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá	31